TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26 /2018/QĐST–HNGĐ	*TP. Lào Cai, ngày 13 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình số thụ lý số 59/2018/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng H;

Địa chỉ: Số nhà 132, phố T, tổ 44, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Vũ Thành Tr.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Số nhà 132, phố T, tổ 44, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Số nhà 054B, đường Nh, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hồng H và anh Vũ Thành Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hồng H và anh Vũ Thành Tr thuận tình ly hôn.

2.2 Về án phí: Chị Trần Thị Hồng H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo

biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004985 ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị Hồng H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).Chị Trần Thị Hồng Hải đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND TP Lào Cai;
- Chi cục THADS;
- UBND TT. P;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Duy Chiến

4) .....

.....

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Bùi Thị Mai; sinh ngày 29/8/1983;

Địa chỉ: Đội 5, xã Trì Quang, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- Anh Trần Trung Kiên; sinh ngày 31/3/1981.

Địa chỉ: Tổ 7, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai;